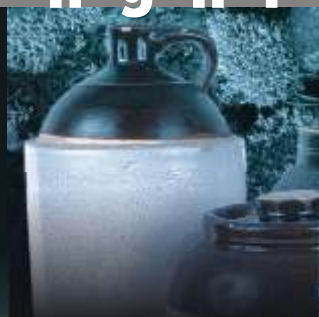


tại sao
như thế nào
ở đâu
bao lâu
...



HƯỚNG DẪN ĐĂNG KÝ

kiểu dáng công nghiệp



NATIONAL OFFICE OF
INTELLECTUAL PROPERTY OF VIETNAM

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

386 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội
Tel: 844.8583069
Fax: 844.5588449
E-mail: noip@fpt.vn
Website: noip.gov.vn

DESIGN & PRINT: NEW DAYS JSC./091330 7785 - 04.6367303

hướng dẫn đăng ký Kiểu dáng công nghiệp

HƯỚNG DẪN ĐĂNG KÝ Kiểu dáng công nghiệp

NỘI DUNG

trang

Phần I. Thông tin cơ bản về đăng ký kiểu dáng công nghiệp

3

1. Kiểu dáng công nghiệp là gì? 3
2. Đăng ký kiểu dáng công nghiệp là gì? 7
3. Vì sao cần đăng ký kiểu dáng công nghiệp? 7
4. Ai có quyền đăng ký kiểu dáng công nghiệp? 7
5. Bạn cần lưu ý những gì trước khi đăng ký kiểu dáng công nghiệp? 7

Phần II. Cách làm đơn đăng ký kiểu dáng công nghiệp

8

1. Đơn đăng ký kiểu dáng công nghiệp phải có những tài liệu gì? 8
2. Chủ đơn đăng ký kiểu dáng công nghiệp và người đại diện chủ đơn 8
3. Có thể gộp nhiều kiểu dáng công nghiệp vào một đơn đăng ký hay không? 9
4. Cách lập Tờ khai đăng ký kiểu dáng công nghiệp 10
5. Cách lập Bản mô tả kiểu dáng công nghiệp 14
6. Bộ ảnh chụp hoặc bộ bản vẽ kiểu dáng công nghiệp phải đáp ứng các yêu cầu gì? 15
7. Bạn phải nộp các khoản phí và lệ phí gì khi đăng ký kiểu dáng công nghiệp? 16
8. Bạn có thể tìm các văn bản pháp luật và mẫu Tờ khai đăng ký kiểu dáng công nghiệp ở đâu? 16

Phần III. Cách thức nộp và theo dõi đơn đăng ký kiểu dáng công nghiệp

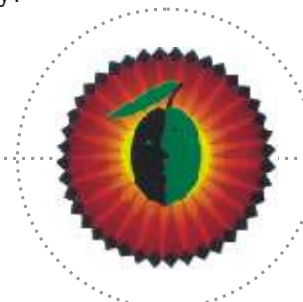
17

1. Đơn đăng ký kiểu dáng công nghiệp phải được nộp cho Cơ quan nào? 17
2. Bạn có thể tự nộp đơn đăng ký kiểu dáng công nghiệp hay không? 17
3. Đơn đăng ký kiểu dáng công nghiệp xem xét theo trình tự nào? 17
4. Quá trình thẩm định đơn đăng ký kiểu dáng công nghiệp kéo dài bao lâu? 19
5. Chủ đơn cần phải làm gì nếu việc đăng ký kiểu dáng công nghiệp không suôn sẻ? 19
6. Có thể sửa đổi đơn đã nộp hay không? 19

Phần IV. Khai thác và bảo vệ kiểu dáng công nghiệp được đăng ký

20

1. Tác giả kiểu dáng công nghiệp được đăng ký có những quyền cơ bản gì? 20
2. Chủ sở hữu kiểu dáng công nghiệp đã đăng ký có những quyền gì? 20
3. Chủ sở hữu kiểu dáng công nghiệp phải làm gì nếu muốn gia hạn hiệu lực Bằng độc quyền kiểu dáng công nghiệp? 21
4. Chủ sở hữu kiểu dáng công nghiệp phải làm gì nếu muốn chuyển nhượng quyền sở hữu/chuyển quyền sử dụng kiểu dáng đó cho người khác? 21
5. Chủ sở hữu kiểu dáng công nghiệp cần phải làm gì để bảo vệ kiểu dáng được đăng ký? 21





1. Kiểu dáng công nghiệp là gì?

Σ Kiểu dáng công nghiệp là hình dáng bên ngoài của sản phẩm, được thể hiện bằng đường nét, hình khối, màu sắc hoặc sự kết hợp những yếu tố này.

V dụ:



Hình dáng bên ngoài của chiếc ghế

Σ Kiểu dáng công nghiệp có chức năng thẩm mỹ: hấp dẫn thị hiếu người tiêu dùng bằng tính độc đáo, vẻ đẹp, sự bắt mắt...

V dụ:



Hình dáng bên ngoài của cái bình đựng nước hoa

Các kiểu dáng công nghiệp khác nhau của chiếc xe

Những hình ảnh các sản phẩm làm ví dụ trong Tài liệu này chỉ có ý nghĩa minh họa, không có giá trị pháp lý

Σ Sản phẩm mang kiểu dáng công nghiệp được hiểu là đồ vật, dụng cụ, thiết bị, phương tiện... thuộc mọi lĩnh vực, có kết cấu và chức năng nhất định, được sản xuất và lưu thông độc lập, có thể là toàn bộ sản phẩm hoặc bộ phận của sản phẩm.

V dụ:



Kiểu dáng của toàn bộ sản phẩm xe máy hoặc kiểu dáng của một số bộ phận của sản phẩm xe máy (yên xe, đèn pha...)

Σ Kiểu dáng công nghiệp là kết quả của hoạt động sáng tạo, đòi hỏi sự đầu tư về vật chất và lao động trí tuệ, vì vậy được Nhà nước bảo hộ dưới hình thức thừa nhận và bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ.

Σ Điều kiện bảo hộ kiểu dáng công nghiệp:

Kiểu dáng công nghiệp chỉ được bảo hộ nếu đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau đây:

+ **Có tính mới**, nghĩa là kiểu dáng công nghiệp đó khác biệt đáng kể với những kiểu dáng công nghiệp đã bị bộc lộ công khai, dưới hình thức sử dụng, mô tả bằng văn bản hoặc bất kỳ hình thức nào khác ở trong nước hoặc ở nước ngoài trước ngày nộp đơn hoặc trước ngày ưu tiên nếu đơn đăng ký kiểu dáng công nghiệp được hưởng quyền ưu tiên;

+ **Có tính sáng tạo**, nghĩa là kiểu dáng công nghiệp đó không thể được tạo ra một cách dễ dàng đối với người có hiểu biết trung bình về lĩnh vực tương ứng;

Người có hiểu biết trung bình về lĩnh vực kỹ thuật tương ứng được hiểu là người có các kỹ năng thực hành kỹ thuật thông thường và biết rõ các kiến thức chung phổ biến trong lĩnh vực kỹ thuật tương ứng.

+ **Có khả năng áp dụng công nghiệp**, nghĩa là kiểu dáng công nghiệp có thể dùng làm mẫu để chế tạo hàng loạt sản phẩm có hình dáng bên ngoài là kiểu dáng công nghiệp đó bằng phương pháp công nghiệp hoặc thủ công nghiệp.

Σ Các đối tượng sau đây không được bảo hộ với danh nghĩa kiểu dáng công nghiệp:

V dụ:



Hình dáng của xích



Kiểu dáng của màn hình tivi

+ Hình dáng bên ngoài của sản phẩm do đặc tính kỹ thuật của sản phẩm bắt buộc phải có.

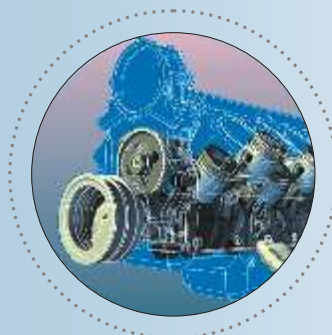
V dụ:



Hình dáng của ren ốc vít

+ Hình dáng bên ngoài của sản phẩm không nhìn thấy được trong quá trình sử dụng sản phẩm,

V dụ:



Hình dáng bên trong của động cơ

+ Hình dáng bên ngoài của các công trình xây dựng dân dụng hoặc công nghiệp.

V dụ:



Hình dáng của ngôi nhà

Intellectual property

2. Đăng ký kiểu dáng công nghiệp là gì?

- Σ Đăng ký kiểu dáng công nghiệp là thủ tục hành chính do cơ quan nhà nước có thẩm quyền (Cục Sở hữu trí tuệ) tiến hành nhằm thừa nhận quyền sở hữu công nghiệp đối với kiểu dáng công nghiệp.
- Σ Hình thức đăng ký kiểu dáng công nghiệp là ghi nhận kiểu dáng công nghiệp, chủ sở hữu và tác giả kiểu dáng công nghiệp vào Sổ đăng ký quốc gia về kiểu dáng công nghiệp và cấp Bằng độc quyền kiểu dáng công nghiệp cho chủ sở hữu kiểu dáng công nghiệp.
- Σ Kiểu dáng công nghiệp được đăng ký trên cơ sở kết quả xem xét Đơn đăng ký kiểu dáng công nghiệp căn cứ vào các quy định pháp luật hiện hành về hình thức và nội dung Đơn.

3. Vì sao cần đăng ký kiểu dáng công nghiệp?

- Σ Cần phải đăng ký kiểu dáng công nghiệp vì những lý do sau đây:
 - + Quyền của chủ sở hữu kiểu dáng công nghiệp chỉ phát sinh trên cơ sở Bằng độc quyền kiểu dáng công nghiệp được cấp theo thủ tục đăng ký.
 - + Trong thời hạn bảo hộ kiểu dáng công nghiệp (tối đa 15 năm), chủ sở hữu kiểu dáng công nghiệp có độc quyền sử dụng, chuyển nhượng hoặc chuyển quyền sử dụng kiểu dáng công nghiệp của mình, qua đó được bù đắp các chi phí đầu tư về vật chất và trí tuệ và được hưởng lợi nhuận từ việc khai thác thành quả sáng tạo của mình, và có thể tái đầu tư cho hoạt động sáng tạo.
- Trong thời hạn bảo hộ kiểu dáng công nghiệp, chủ sở hữu kiểu dáng công nghiệp có quyền yêu cầu cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử lý hành vi xâm phạm kiểu dáng công nghiệp của mình.

4. Ai có quyền đăng ký kiểu dáng công nghiệp?

- Σ Những người sau đây có quyền đăng ký kiểu dáng công nghiệp:
 - + Tác giả (tức là người hoặc những người trực tiếp tạo ra kiểu dáng công nghiệp bằng chính công sức, lao động sáng tạo của bản thân mình) nếu tác giả tự đầu tư kinh phí, phương tiện vật chất của chính bản thân mình để tạo ra kiểu dáng công nghiệp; hoặc
 - + Tổ chức, cá nhân cung cấp kinh phí, phương tiện vật chất cho tác giả dưới hình thức giao việc, thuê việc với tác giả nếu các bên không có thỏa thuận khác.
 - + Trường hợp nhiều tổ chức, cá nhân cùng nhau tạo ra hoặc đầu tư

để tạo ra kiểu dáng công nghiệp thì các tổ chức, cá nhân đó đều có quyền đăng ký và quyền đăng ký đó chỉ được thực hiện nếu tất cả các tổ chức, cá nhân đó đồng ý.

- Σ Người có quyền đăng ký kiểu dáng công nghiệp có thể chuyển giao quyền đăng ký, để thừa kế hoặc kế thừa cho tổ chức, cá nhân khác, kể cả trường hợp đã nộp đơn đăng ký.

5. Bạn cần lưu ý những gì trước khi nộp đơn đăng ký kiểu dáng công nghiệp?

- Σ Để tránh đầu tư công sức và chi phí vô ích cho việc nộp đơn, bạn cần cân nhắc khả năng được đăng ký kiểu dáng công nghiệp:
 - + Liệu đối tượng dự định đăng ký có thuộc danh mục đối tượng không được bảo hộ hay không?
 - + Liệu kiểu dáng công nghiệp mà bạn muốn đăng ký có tính mới hay không?
 - + Liệu kiểu dáng công nghiệp mà bạn muốn đăng ký có tính sáng tạo hay không?
 - + Liệu kiểu dáng công nghiệp mà bạn muốn đăng ký có khả năng áp dụng công nghiệp hay không?
 - + Liệu kiểu dáng công nghiệp mà bạn muốn đăng ký đã thuộc sở hữu của người khác hoặc đã có người nào khác nộp đơn đăng ký hay chưa?

- Σ Để đánh giá tính mới của kiểu dáng công nghiệp, bạn có thể tự mình hoặc sử dụng dịch vụ của Cục Sở hữu trí tuệ để tra cứu thông tin về kiểu dáng công nghiệp từ các nguồn sau đây:

+ Công báo Sở hữu công nghiệp do Cục Sở hữu trí tuệ phát hành hàng tháng;

+ Đăng bạ quốc gia về kiểu dáng công nghiệp được lưu giữ tại Cục Sở hữu trí tuệ;

+ Cơ sở dữ liệu kiểu dáng công nghiệp và các thông tin liên quan đến kiểu dáng công nghiệp được thu thập và lưu giữ tại Cục Sở hữu trí tuệ;

+ Cơ sở dữ liệu về các kiểu dáng công nghiệp được nộp lưu quốc tế theo Thỏa ước La Hay, do Tổ chức Sở hữu trí tuệ Thế giới (WIPO) công bố trên mạng Internet (<http://www.ipdl.wipo.int>).



Phần II: Cách làm đơn đăng ký kiểu dáng công nghiệp



1. Đơn đăng ký kiểu dáng công nghiệp phải có những tài liệu gì?

Σ Đơn đăng ký kiểu dáng công nghiệp chỉ được tiếp nhận nếu có ít nhất các thông tin và tài liệu sau đây:

+ Tờ khai đăng ký kiểu dáng công nghiệp, làm theo mẫu số 03-KDCN;

+ Bản mô tả kiểu dáng công nghiệp;

+ Bộ ảnh chụp hoặc bộ bản vẽ kiểu dáng công nghiệp (5 bộ);

+ Chứng từ nộp lệ phí nộp đơn;

Các tài liệu sau đây có thể được nộp sau khi đã nộp đơn đăng ký kiểu dáng công nghiệp;

+ Giấy ủy quyền, nếu nộp đơn thông qua đại diện;

+ Các tài liệu chứng minh cơ sở hưởng quyền ưu tiên (xác nhận của cơ quan nhận đơn đối với bản sao đơn (các đơn) đầu tiên; giấy chuyển nhượng quyền ưu tiên nếu quyền đó được thụ hưởng từ người khác);

+ Tài liệu xác nhận quyền đăng ký hợp pháp, nếu người nộp đơn thụ hưởng quyền đăng ký của người khác (giấy chứng nhận quyền thừa kế, kế thừa, giấy chứng nhận hoặc văn bản thỏa thuận chuyển giao quyền nộp đơn; hợp đồng giao việc hoặc hợp đồng lao động);

+ Tài liệu xác nhận quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng hợp pháp chỉ dẫn thương mại (nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý, tên thương mại)... kiểu dáng công nghiệp được bảo hộ của người khác, nếu kiểu dáng công nghiệp nêu trong đơn chứa các đối tượng đó;

Σ Mọi tài liệu của Đơn đăng ký kiểu dáng công nghiệp đều phải được làm bằng tiếng Việt. Các tài liệu làm bằng ngôn ngữ khác chỉ được dùng để đối chiếu, tham khảo.

2. Chủ đơn đăng ký kiểu dáng công nghiệp và người đại diện của chủ đơn

Σ Chủ đơn đăng ký kiểu dáng công nghiệp là tổ chức, cá nhân đứng tên nộp đơn đăng ký kiểu dáng công nghiệp và trở thành chủ Văn bằng bảo hộ kiểu dáng công nghiệp (nếu được cấp).

Chủ đơn có thể tự mình hoặc thông qua đại diện hợp pháp của mình tiến hành thủ tục đăng ký kiểu dáng công nghiệp tại Cục Sở hữu trí tuệ.

Σ Đại diện của chủ đơn có thể là

+ Là người đại diện theo pháp luật của chủ đơn

+ Là tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp được ủy quyền của chủ đơn;

+ Là người khác được chủ đơn ủy quyền một cách hợp pháp.

3. Có thể gộp nhiều kiểu dáng công nghiệp vào một đơn đăng ký hay không?

Σ Mỗi đơn chỉ được yêu cầu đăng ký một kiểu dáng công nghiệp của một sản phẩm hoặc một bộ sản phẩm (tức là tập hợp nhiều sản phẩm thể hiện ý tưởng sáng tạo chung duy nhất, được sử dụng cùng nhau hoặc để thực hiện chung một mục đích).

V dụ:



B sản phẩm bàn và ghế



B sản phẩm ấm và chén

Σ Một đơn có thể được sử dụng để đăng ký các phương án khác nhau của cùng một kiểu dáng công nghiệp (tức là các biến thể của kiểu dáng công nghiệp, theo ý tưởng sáng tạo chung duy nhất, không khác biệt đáng kể với kiểu dáng công nghiệp đó)

V dụ:



2 ph ng an th hi n khác nhau của ki u dáng c ng nghi p

4. Cách lập Tờ khai đăng ký kiểu dáng công nghiệp

- Σ Mẫu Tờ khai do Cục Sở hữu trí tuệ cung cấp miễn phí.
- Σ Bạn cần điền đầy đủ thông tin vào Tờ khai theo hướng dẫn sau đây:

Chủ đơn tự đặt tên cho Kiểu dáng công nghiệp. Tên phải ngắn gọn, phản ánh chính xác bản chất của sản phẩm mang kiểu dáng công nghiệp

Người đứng đầu của tổ chức hoặc người giám hộ của người vị thành niên

Tổ chức dịch vụ đại diện SHCN đủ điều kiện hành nghề, có giấy ủy quyền của chủ đơn

Để trống (dành cho cơ quan đăng ký)

TÀI KHAI ĐĂNG KÝ KIỂU DÁNG CÔNG NGHIỆP		ĐẤU NHẬN ĐƠN (Dành cho cán bộ nhận đơn)	
Kính gửi: Cục Sở hữu trí tuệ 386 Nguyễn Trãi, Hà Nội			
Chủ đơn dưới đây yêu cầu Cục Sở hữu trí tuệ xem xét đơn và cấp Bằng độc quyền kiểu dáng công nghiệp. *			
TÊN KIỂU DÁNG CÔNG NGHIỆP	Kiểu dáng cần bảo hộ được tách ra từ đơn số:..... nộp ngày:.....	Phân loại quốc tế KDCN	
CHỦ ĐƠN (Tổ chức, cá nhân yêu cầu cấp Bằng độc quyền kiểu dáng công nghiệp)			
Tên đầy đủ:.....			
Địa chỉ:.....			
Điện thoại:.....	Fax:.....	E-mail:.....	
Chủ đơn đồng thời là tác giả kiểu dáng công nghiệp			
Ngoài chủ đơn khai tại mục này còn có những chủ đơn khác khai tại trang bổ sung			
ĐẠI DIỆN CỦA CHỦ ĐƠN			
là người đại diện theo pháp luật của chủ đơn			
là tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp được uỷ quyền của chủ đơn			
là người khác được uỷ quyền của chủ đơn			
Tên đầy đủ:.....			
Địa chỉ:.....			
Điện thoại:.....	Fax:.....	E-mail:.....	
TÁC GIẢ			
Tên đầy đủ:..... Quốc tịch:.....			
Địa chỉ:.....			
Điện thoại:.....	Fax:.....	E-mail:.....	
Ngoài tác giả khai tại mục này còn có những tác giả khác khai tại trang bổ sung			
CHỦ ĐƠN/ĐẠI DIỆN CỦA CHỦ ĐƠN KÝ TÊN			

Đánh dấu (x) vào ô phù hợp và ghi tên, địa chỉ của cá nhân lập tờ khai. Nếu chủ đơn chính là cá nhân lập tờ khai thì không cần điền vào ô này

Cá nhân được uỷ quyền, người thuộc tổ chức được người đứng đầu tổ chức uỷ quyền, người đứng đầu chi nhánh, văn phòng đại diện tại Việt Nam của tổ chức nước ngoài

Chữ ký của cá nhân lập Tờ khai

Chú thích: Trong trang này và các trang sau, đánh dấu "X" vào khung vuông □ nếu các thông tin ghi sau các khung vuông là phù hợp

Trang số 2

Đánh dấu (x) vào ô phù hợp và điền thông tin theo yêu cầu. Để trống nếu không có yêu cầu hưởng quyền ưu tiên

YÊU CẦU HƯỚNG QUYỀN ƯU TIÊN		CHỈ DẪN VỀ ĐƠN (CÁC ĐƠN)		LÀ CĂN CỨ ĐỂ XÁC ĐỊNH NGÀY ƯU TIÊN
Theo đơn (các đơn) đầu tiên nộp tại Việt Nam Theo đơn (các đơn) nộp theo Công ước Paris Theo thoả thuận khác:		Số đơn	Ngày nộp đơn	Nước nộp đơn
PHÍ, LỆ PHÍ				
Loại phí, lệ phí		Số đối tượng tính phí		Số tiền
Lệ phí nộp đơn cho mỗi sản phẩm của bộ sản phẩm/phương án của kiểu dáng công nghiệp		 sản phẩm/phương án		
Lệ phí công bố đơn				
Lệ phí công bố từ hình thứ 2 trở đi		 hình		
Lệ phí yêu cầu hướng quyền ưu tiên				
Phí tra cứu phục vụ thẩm định nội dung		 sản phẩm/phương án		
Phí thẩm định nội dung		 sản phẩm/phương án		
<i>T n g s p h , l p h p h a i n p t h e o n l a :</i> Số chúng tôi (trường hợp nộp qua bưu điện hoặc chuyển khoản):				
CÁC TÀI LIỆU CÓ TRONG ĐƠN		Kiểm tra danh mục tài liệu (Danh cho cán bộ nhận đơn)		
Tài liệu tối thiểu: Tờ khai, gồm trang x ... bản Bản mô tả, bằng tiếng , gồm trang Bộ ảnh chụp/bản vẽ, gồm ảnh x bộ Chúng tôi phí, lệ phí		Cán bộ nhận đơn <i>(ky và ghi rõ họ t n)</i>		
Tài liệu khác: Giấy uỷ quyền bằng tiếng , gồm bản dịch tiếng Việt, gồm trang bản gốc bản sao (bản gốc sẽ nộp sau bản gốc đã nộp theo đơn số:.....)				
Tài liệu chứng minh quyền ưu tiên Bản sao đơn đầu tiên, gồm bản Giấy chuyển nhượng quyền ưu tiên (nếu thụ hưởng từ người khác) Tài liệu xác nhận quyền đăng ký (nếu thụ hưởng từ người khác) Có tài liệu bổ trợ khai tại trang bổ sung				
CAM KẾT CỦA CHỦ ĐƠN				
Tôi cam đoan mọi thông tin trong tờ khai trên đây là trung thực, đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.				
<i>Khai tại: ngày tháng năm</i> Chữ ký, họ tên chủ đơn/đại diện của chủ đơn <i>(ghi rõ ch c v u và o n g d u, n u o c)</i>				

Đánh dấu (x) vào ô
phù hợp và điền thông
tin theo yêu cầu

Ghi số trang bổ sung
(nếu có)

Dành cho cơ quan
đăng ký

Chữ ký và ghi rõ họ tên của cá nhân lập tờ khai. Nếu cá nhân lập tờ khai là người thay mặt tổ chức là chủ đơn thì phải ghi rõ chức vụ và có dấu xác nhận của tổ chức đó

Ghi tên, địa chỉ của chủ đơn thứ hai trở đi

Nếu có tài liệu bổ trợ
thì ghi rõ tên và số
trang tài liệu kèm theo
tờ khai

Trang số 3

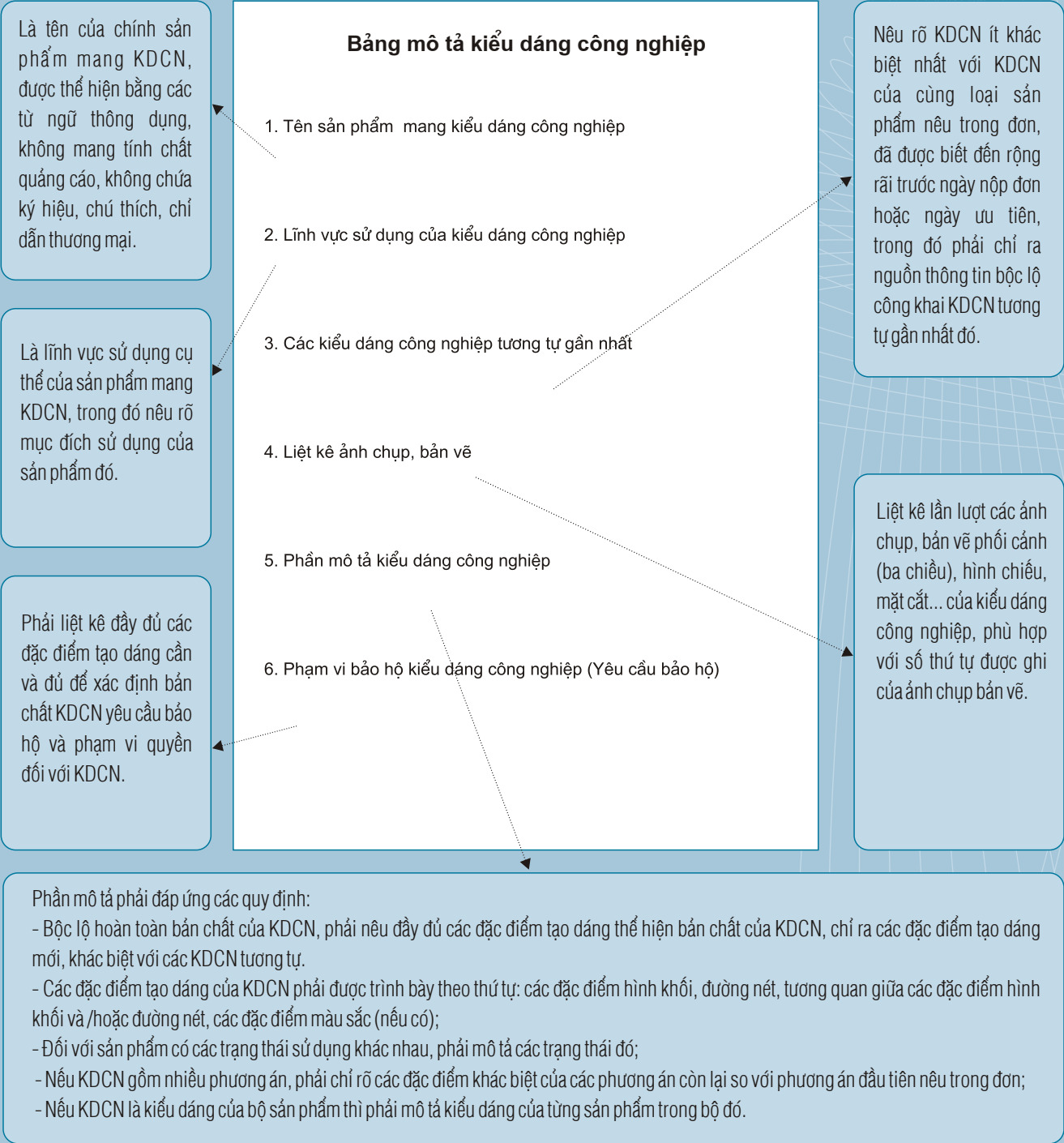
Trang bổ sung số CHỦ ĐƠN KHÁC (Ngoài chủ đơn thứ nhất đã khai tại trang đầu tiên)		
Tên đầy đủ:		
Địa chỉ:		
Điện thoại:	Fax:	Email:
Chủ đơn này đồng thời là tác giả kiểu dáng công nghiệp Có yêu cầu cấp Phó bản bằng độc quyền kiểu dáng công nghiệp		
Tên đầy đủ: Quốc tịch:		
Địa chỉ:		
Điện thoại:	Fax:	Email:
Chủ đơn này đồng thời là tác giả kiểu dáng công nghiệp Có yêu cầu cấp Phó bản bằng độc quyền kiểu dáng công nghiệp		
TÁC GIẢ KHÁC (Ngoài tác giả thứ nhất đã khai tại trang đầu tiên)		
Tên đầy đủ:		Quốc tịch:
Địa chỉ:		
Điện thoại:	Fax:	Email:
Tên đầy đủ: Quốc tịch:		
Địa chỉ:		
Điện thoại:	Fax:	Email:
CÁC TÀI LIỆU KHÁC (Khai chi tiết từng loại tài liệu: tên, số trang...)		
CHỦ ĐƠN/ĐẠI DIỆN CỦA CHỦ ĐƠN KÝ TÊN		

Chữ ký của cá nhân
lập tờ khai

5. Cách lập Bản mô tả kiểu dáng công nghiệp

- Σ Bản mô tả phải bao gồm các nội dung sau đây:
- + Tên kiểu dáng công nghiệp;
 - + Lĩnh vực sử dụng kiểu dáng công nghiệp;
 - + Kiểu dáng tương tự gần nhất;

- + Liệt kê ảnh chụp hoặc bản vẽ;
 - + Phần mô tả kiểu dáng công nghiệp;
 - + Phạm vi bảo hộ kiểu dáng công nghiệp;
- Σ Bản mô tả kiểu dáng công nghiệp cần được lập theo hướng dẫn sau đây



6. Bộ ảnh chụp hoặc bộ bản vẽ kiểu dáng công nghiệp phải đáp ứng các yêu cầu gì?

- Σ Bộ ảnh chụp/ bản vẽ phải thể hiện đầy đủ các đặc điểm tạo dáng của kiểu dáng công nghiệp yêu cầu bảo hộ đến mức căn cứ vào đó, bất kỳ người nào có hiểu biết trung bình về lĩnh vực tương ứng đều có thể xác định được kiểu dáng công nghiệp đó.
- Σ Ảnh chụp/ bản vẽ phải được trình bày theo quy định sau:
- + Ảnh chụp/ bản vẽ phải được thể hiện rõ ràng, sắc nét, bản vẽ phải được thể hiện bằng đường nét liền; màu nền ảnh chụp, bản vẽ phải đồng nhất và tương phản với kiểu dáng công nghiệp, trên đó chỉ được thể hiện sản phẩm mang kiểu dáng công nghiệp yêu cầu bảo hộ (không kèm theo sản phẩm khác)
 - + Tất cả các ảnh chụp/ bản vẽ phải theo cùng một tỷ lệ, với kích thước không được nhỏ hơn 90mmx120mm và không được lớn hơn 210mmx297mm
 - + Ảnh chụp/bản vẽ phải thể hiện kiểu dáng công nghiệp theo cùng một chiều và lần lượt theo thứ tự: hình phối cảnh (ba chiều), hình chiếu từ phía trước, từ phía sau, từ bên phải, từ bên trái, từ trên xuống, từ dưới lên; các hình chiếu phải được thể hiện chính diện.



- Σ Kiểu dáng công nghiệp của các loại sản phẩm đặc biệt còn phải đáp ứng các yêu cầu riêng:
- + Đối với kiểu dáng công nghiệp có hình chiếu đối xứng thì ảnh chụp/ bản vẽ có thể không cần thể hiện thêm các hình đối xứng, nhưng phải nêu rõ điều đó trong phần liệt kê của bản mô tả.
 - + Nếu kiểu dáng công nghiệp của sản phẩm có thể khai triển được (hộp đựng, đồ bao gói) có thể thay thế hình chiếu của kiểu dáng bằng ảnh chụp/ bản vẽ ở trạng thái đã khai triển.
 - + Nếu sản phẩm có các trạng thái sử dụng khác nhau (sản phẩm có nắp hoặc có thể gấp lại được như tủ lạnh, tủ quần áo, va li...) thì phải có ảnh chụp/ bản vẽ sản phẩm ở các trạng thái khác nhau.
 - + Đối với kiểu dáng công nghiệp của bộ phận của sản phẩm hoàn chỉnh, phải có thêm ảnh chụp/ bản vẽ minh họa vị trí lắp đặt, sử dụng bộ phận trên sản phẩm hoàn chỉnh.
 - + Mỗi phương án của kiểu dáng công nghiệp phải có bộ ảnh chụp/ bản vẽ thể hiện đầy đủ từng phương án.
 - + Đối với bộ sản phẩm phải có hình phối cảnh của cả bộ sản phẩm và bộ ảnh chụp/ bản vẽ của từng sản phẩm trong bộ đó.



7. Bạn phải nộp các khoản phí và lệ phí gì khi đăng ký kiểu dáng công nghiệp?

Σ Các khoản phí, lệ phí đăng ký kiểu dáng công nghiệp bao gồm:

STT	Các khoản phí, lệ phí đăng ký kiểu dáng công nghiệp	Mức phí, lệ phí (đồng)
1	Lệ phí nộp đơn (cho mỗi phương án)	150.000
2	Lệ phí yêu cầu hưởng quyền ưu tiên (mỗi đơn/yêu cầu)	500.000
3	Lệ phí công bố đơn - Nếu có nhiều hình thức thì từ hình thức thứ 2 trở đi phải nộp thêm cho mỗi hình.	100.000 50.000
4	Phí thẩm định nội dung (cho mỗi phương án của từng sản phẩm)	250.000
5	Phí tra cứu thông tin phục vụ việc thẩm định nội dung (cho mỗi phương án của từng sản phẩm)	100.000
6	Lệ phí đăng bạ Bằng độc quyền KDCN	100.000
7	Lệ phí cấp Bằng độc quyền KDCN	100.000
8	Lệ phí công bố Bằng độc quyền KDCN - Nếu có nhiều hình thức thì từ hình thứ 2 trở đi phải nộp thêm cho mỗi hình	100.000 50.000
9	Lệ phí gia hạn hiệu lực (Bằng độc quyền KDCN)	450.000

8. Bạn có thể tìm các văn bản pháp luật và mẫu tờ khai đăng ký kiểu dáng công nghiệp ở đâu?

Các văn bản pháp luật về sở hữu công nghiệp và mẫu tờ khai đăng ký được đăng tải trên trang web của Cục Sở hữu trí tuệ tại địa chỉ:

<http://www.noip.gov.vn>



2. Bạn có thể tự nộp đơn đăng ký kiểu dáng công nghiệp hay không?

Σ Tổ chức, cá nhân Việt Nam có quyền tự mình nộp đơn đăng ký kiểu dáng công nghiệp hoặc ủy quyền đại diện tiến hành thủ tục đăng ký kiểu dáng công nghiệp hoặc có thể (không bắt buộc) nộp đơn đăng ký kiểu dáng công nghiệp thông qua dịch vụ trung gian của một Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp.

Σ Nếu người nộp đơn hoặc tổ chức, cá nhân chưa hiểu rõ cách thức làm và nộp đơn đăng ký kiểu dáng công nghiệp, thậm chí chưa biết cách thiết kế kiểu dáng công nghiệp, và không muốn tham vấn Cục Sở hữu trí tuệ, thì nên sử dụng dịch vụ chuyên nghiệp bằng cách thuê một Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp thay mặt mình làm và nộp đơn đăng ký kiểu dáng công nghiệp.

Σ Danh sách các Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp đủ điều kiện hành nghề được đăng tải trên trang web: <http://www.noip.gov.vn>

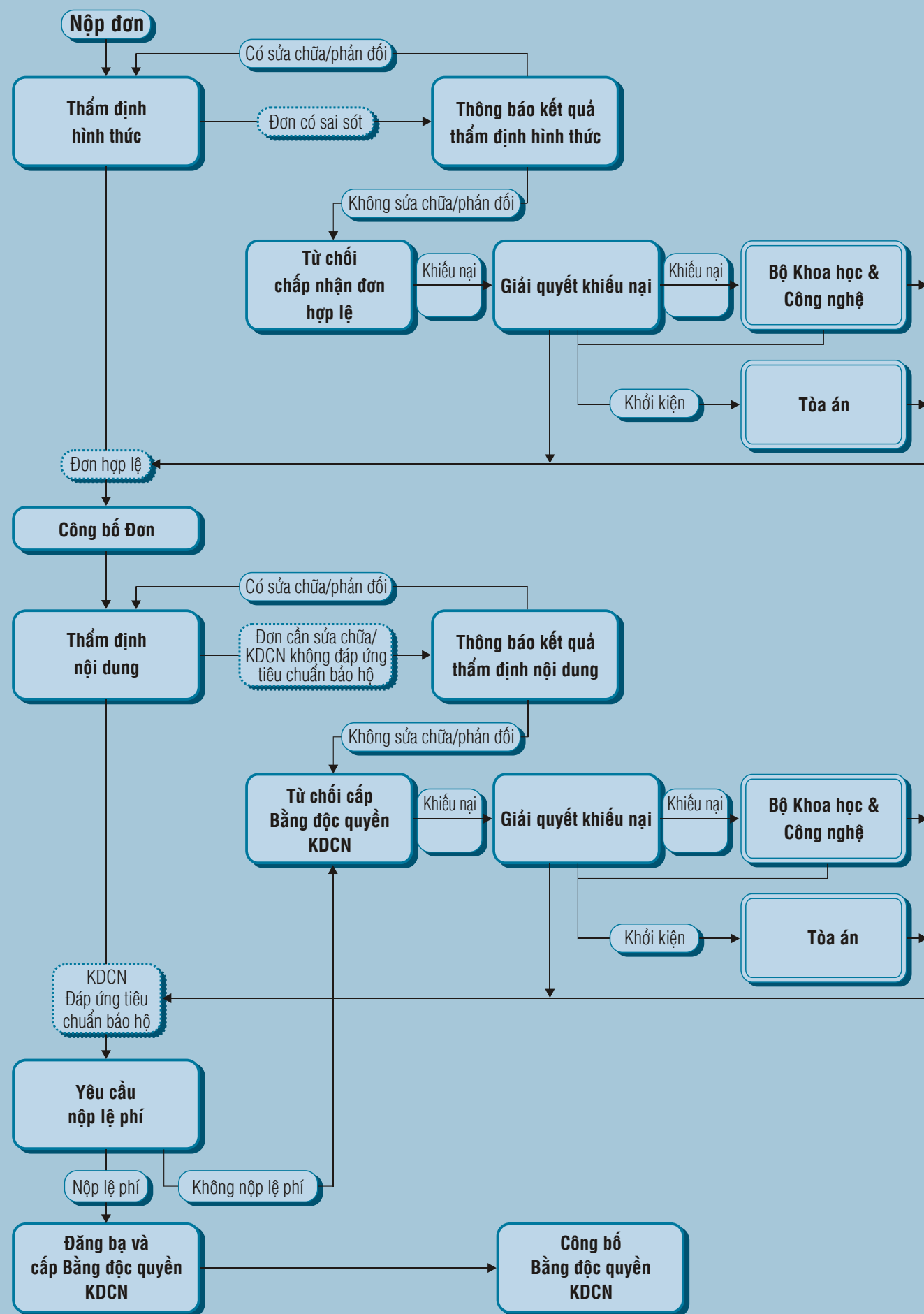
3. Đơn đăng ký kiểu dáng công nghiệp được xem xét theo trình tự nào?

Σ Trình tự xem xét đơn đăng ký kiểu dáng công nghiệp:

1. Đơn đăng ký kiểu dáng công nghiệp phải được nộp cho Cơ quan nào?

- Σ Đơn đăng ký kiểu dáng công nghiệp được nộp trực tiếp hoặc gửi qua bưu điện đến Cục Sở hữu trí tuệ, kể cả các Văn phòng đại diện của Cục Sở hữu trí tuệ.
- Σ Phí, lệ phí đăng ký kiểu dáng công nghiệp có thể được nộp bằng hình thức tiền mặt, séc chuyển khoản hoặc ủy nhiệm chi.
- Σ Địa chỉ của CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ:
Số 386 Nguyễn Trãi, Quận Thanh Xuân, Hà Nội
Điện thoại: (04) 8583069, 8583425
Fax: (04) 8588449
Tài khoản: 920.01.005 Kho bạc quận Thanh Xuân
Văn phòng đại diện Cục Sở hữu trí tuệ tại thành phố Hồ Chí Minh
9B đường Tú Xương, phường 7, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
Điện thoại: (08) 9322716
Tài khoản: 920 01 03 00006 Kho bạc Nhà nước quận 3 thành phố Hồ Chí Minh
Văn phòng đại diện Cục Sở hữu trí tuệ tại thành phố Đà Nẵng
26 Nguyễn Chí Thanh, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
Điện thoại: (0511) 889955
Fax: (0511) 889977
Tài khoản: 920.01.00.00021 Kho bạc Nhà nước Đà Nẵng





4. Quá trình thẩm định đơn đăng ký kiểu dáng công nghiệp kéo dài bao lâu?

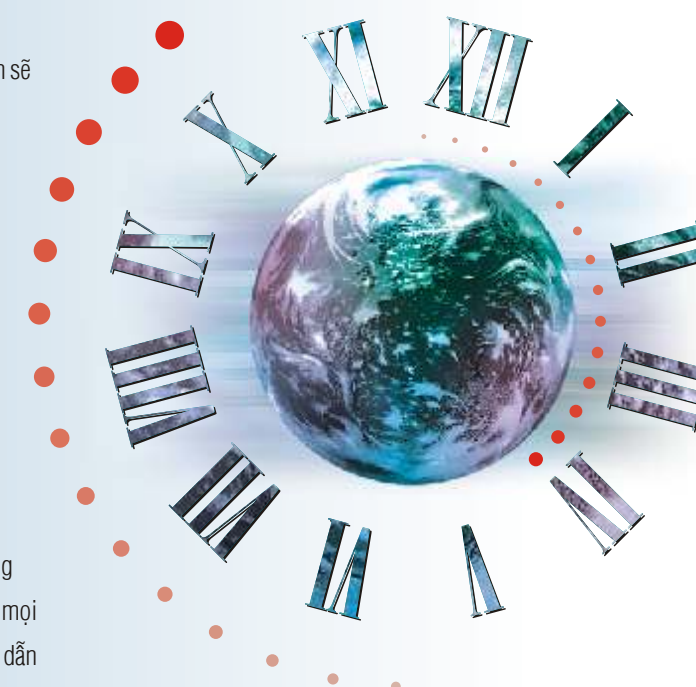
- Σ Trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày nộp đơn đăng ký kiểu dáng công nghiệp, chủ đơn sẽ được Cục Sở hữu trí tuệ thông báo về kết quả thẩm định hình thức đơn (nghĩa là thông báo đơn có tuân thủ các quy định về hình thức đối với đơn, trong đó kết luận đơn được chấp nhận hợp lệ hoặc bị từ chối chấp nhận hợp lệ và lý do từ chối).
- Σ Trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày đơn được chấp nhận hợp lệ, đơn được công bố trên Công báo sở hữu công nghiệp.
- Σ Trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày đơn được công bố, chủ đơn sẽ được Cục Sở hữu trí tuệ thông báo về kết quả thẩm định nội dung đơn (nghĩa là thông báo khả năng được bảo hộ của đối tượng nêu trong đơn theo các tiêu chuẩn bảo hộ và xác định phạm vi bảo hộ tương ứng), trong đó kết luận chấp nhận hoặc từ chối chấp nhận đăng ký kiểu dáng công nghiệp.

5. Chủ đơn cần phải làm gì nếu việc đăng ký kiểu dáng công nghiệp không thuận lợi?

- Σ Trong trường hợp được Cục Sở hữu trí tuệ thông báo dự định từ chối chấp nhận đơn hợp lệ hoặc dự định từ chối cấp Bằng độc quyền kiểu dáng công nghiệp, chủ đơn cần phải sửa chữa mọi thiếu sót nêu trong Thông báo hoặc nêu ý kiến phản bác lý do dẫn đến dự định từ chối không xác đáng của Cục Sở hữu trí tuệ.
- Σ Trong trường hợp được Cục Sở hữu trí tuệ thông báo về việc có người khác phản đối việc đăng ký kiểu dáng công nghiệp, chủ đơn cần sửa đổi kiểu dáng công nghiệp (trong phạm vi được phép) hoặc nêu ý kiến phản bác những lý lẽ, chứng cứ không xác đáng của người phản đối.
- Σ Nếu không đồng ý với các quyết định của Cục Sở hữu trí tuệ liên quan đến đơn đăng ký kiểu dáng công nghiệp, chủ đơn có thể khiếu nại trước tiên với chính Cục trưởng Cục Sở hữu trí tuệ (khiếu nại lần đầu). Trường hợp không đồng ý với kết quả giải quyết khiếu nại lần đầu, chủ đơn có thể khiếu nại với Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hoặc khởi kiện vụ án hành chính ra Tòa.

6. Có thể sửa đổi đơn đã nộp hay không?

- Σ Từ khi đã nộp đơn đến trước khi Cục Sở hữu trí tuệ ra Quyết định cấp Văn bằng bảo hộ hoặc từ chối cấp Văn bằng bảo hộ chủ đơn có thể chủ động, hoặc theo yêu cầu của Cục Sở hữu trí tuệ, sửa đổi, bổ sung các tài liệu trong đơn với điều kiện không được mở rộng phạm vi bảo hộ và không được làm thay đổi bản chất của kiểu dáng công nghiệp nêu trong đơn.



- Σ Nếu muốn mở rộng phạm vi bảo hộ hoặc làm thay đổi bản chất của kiểu dáng công nghiệp nêu trong đơn thì chủ đơn phải nộp đơn mới và mọi thủ tục được tiến hành lại từ đầu.
- Σ Nếu Cục Sở hữu trí tuệ thông báo về thiếu sót của đơn và ấn định thời hạn để sửa chữa thiếu sót đó mà chủ đơn không sửa đổi, bổ sung tài liệu của đơn theo yêu cầu thì Cục Sở hữu trí tuệ sẽ từ chối chấp nhận đơn hợp lệ hoặc từ chối cấp Văn bằng bảo hộ.
- Σ Để sửa đổi đơn đã nộp, chủ đơn cần phải nộp Yêu cầu sửa đổi đơn làm theo mẫu quy định và phải nộp lệ phí sửa đổi đơn.



Phần IV: Khai thác và bảo vệ kiểu dáng công nghiệp được đăng ký

1. Tác giả kiểu dáng công nghiệp được đăng ký có những quyền cơ bản gì?

- Σ Tác giả kiểu dáng công nghiệp là người trực tiếp sáng tạo ra kiểu dáng công nghiệp; trong trường hợp có hai người trở lên cùng nhau trực tiếp sáng tạo ra kiểu dáng công nghiệp thì họ là đồng tác giả.
- Σ Tác giả hoặc các đồng tác giả kiểu dáng công nghiệp được hưởng các quyền sau đây:
 - + Được ghi họ tên với danh nghĩa là tác giả trong Bằng độc quyền kiểu dáng công nghiệp, trong Sổ đăng ký quốc gia về kiểu dáng công nghiệp và trong các tài liệu công bố, giới thiệu về kiểu dáng công nghiệp (quyền tinh thần);
 - + Nhận thù lao của chủ sở hữu kiểu dáng công nghiệp theo quy định khi kiểu dáng công nghiệp được sử dụng (quyền tài sản);
- Σ Tác giả kiểu dáng công nghiệp có thể chuyển giao hoặc để thừa kế quyền tài sản và quyền yêu cầu xử lý, khởi kiện nêu trên cho người khác theo quy định của pháp luật.



2. Chủ sở hữu kiểu dáng công nghiệp đã đăng ký có những quyền gì?

- Σ Chủ sở hữu hoặc đồng chủ sở hữu kiểu dáng công nghiệp được đăng ký được hưởng các quyền tài sản sau đây:
 - + Sử dụng kiểu dáng công nghiệp;
 - + Cho phép người khác sử dụng kiểu dáng công nghiệp (chuyển quyền sử dụng kiểu dáng công nghiệp để đổi lấy lợi ích vật chất)
 - + Ngăn cấm người khác sử dụng kiểu dáng công nghiệp;
- Σ Chủ sở hữu kiểu dáng công nghiệp có thể chuyển giao hoặc thừa kế quyền sở hữu kiểu dáng công nghiệp của mình cho người khác theo quy định của pháp luật.
- Σ Sử dụng kiểu dáng công nghiệp là quyền khai thác kiểu dáng công nghiệp dưới các hình thức sau:
 - + Sản xuất (chẳng hạn chế tạo, gia công, lắp ráp, chế biến, đóng gói...) sản phẩm có hình dáng bên ngoài là kiểu dáng công nghiệp được bảo hộ;
 - + Đưa vào lưu thông (chẳng hạn bán, trưng bày để bán, vận chuyển sản phẩm...), quảng cáo (chẳng hạn thể hiện trên các phương tiện thông tin, biển hiệu, phương tiện kinh doanh, bao bì sản phẩm, phương tiện dịch vụ, chào hàng, khuyến mại, giấy tờ giao dịch kinh doanh...), chào hàng, tàng trữ để lưu thông sản phẩm có hình dáng bên ngoài là kiểu dáng công nghiệp được bảo hộ;
 - + Nhập khẩu sản phẩm có hình dáng bên ngoài là kiểu dáng công nghiệp được bảo hộ.

3. Chủ sở hữu kiểu dáng công nghiệp phải làm gì nếu muốn gia hạn hiệu lực Bằng độc quyền kiểu dáng công nghiệp?

- Σ Bằng độc quyền kiểu dáng công nghiệp được gia hạn nhiều nhất 02 lần liên tiếp, mỗi lần 05 năm.
- Σ Để được gia hạn hiệu lực Bằng độc quyền kiểu dáng công nghiệp, trong vòng 6 tháng trước ngày Bằng độc quyền kiểu dáng công nghiệp hết hiệu lực, chủ Bằng độc quyền phải nộp đơn yêu cầu gia hạn cho Cục Sở hữu trí tuệ kèm theo lệ phí gia hạn.
- Σ Đơn yêu cầu gia hạn hiệu lực Bằng độc quyền kiểu dáng công nghiệp phải gồm có các tài liệu sau đây:
 - + Tờ khai yêu cầu gia hạn hiệu lực Văn bằng bảo hộ, làm theo mẫu số 02-GHVB;
 - + Bản gốc Bằng độc quyền kiểu dáng công nghiệp;
 - + Chứng từ nộp lệ phí gia hạn, lệ phí công bố quyết định gia hạn và lệ phí đăng bạ quyết định gia hạn bằng Văn bản bảo hộ;
 - + Giấy ủy quyền (nếu cần).

4. Chủ sở hữu kiểu dáng công nghiệp phải làm gì nếu muốn chuyển nhượng quyền sở hữu/chuyển quyền sử dụng kiểu dáng đó cho người khác

- Σ Việc chuyển nhượng quyền sở hữu kiểu dáng công nghiệp hoặc chuyển quyền sử dụng kiểu dáng công nghiệp cho người khác phải được thể hiện dưới hình thức hợp đồng bằng văn bản. Hợp đồng phải có nội dung phù hợp với quy định pháp luật.
- Σ Hợp đồng chuyển nhượng kiểu dáng công nghiệp chỉ có hiệu lực khi đã được đăng ký tại Cục Sở hữu trí tuệ.
- Σ Hợp đồng chuyển quyền sử dụng kiểu dáng công nghiệp có hiệu lực theo thỏa thuận giữa các bên, nhưng chỉ có giá trị pháp lý đối với bên thứ ba khi đã được đăng ký tại Cục Sở hữu trí tuệ.

- Σ Hồ sơ đăng ký hợp đồng sử dụng kiểu dáng công nghiệp, hợp đồng chuyển giao quyền sở hữu kiểu dáng công nghiệp bao gồm:
 - + Tờ khai đăng ký theo mẫu số 01-HĐCN (trường hợp chuyển giao quyền sở hữu và mẫu số 02-HĐSD (trường hợp chuyển quyền sử dụng);
 - + Bản gốc hoặc bản sao hợp lệ hợp đồng;
 - + Bản gốc Bằng độc quyền kiểu dáng công nghiệp (trường hợp chuyển giao quyền sở hữu);
 - + Văn bản đồng ý của các đồng chủ sở hữu, văn bản giải trình lý do không đồng ý của bất kỳ đồng chủ sở hữu nào về việc chuyển giao kiểu dáng công nghiệp (trường hợp kiểu dáng công nghiệp thuộc sở hữu chung);
 - + Chứng từ nộp phí, lệ phí;
 - + Giấy ủy quyền nếu nộp hồ sơ thông qua đại diện.

5. Chủ sở hữu kiểu dáng công nghiệp cần phải làm gì để bảo vệ kiểu dáng được đăng ký?

- Σ Để bảo vệ kiểu dáng công nghiệp đã đăng ký của mình, chủ sở hữu cần phải có các biện pháp kiểm soát, theo dõi để phát hiện nếu có người khác sử dụng trái phép kiểu dáng công nghiệp giống hệt hoặc không khác biệt đáng kể với kiểu dáng công nghiệp của mình trên thị trường.
- Σ Trong trường hợp phát hiện có hành vi xâm phạm kiểu dáng công nghiệp đang được đăng ký bảo hộ của mình, chủ sở hữu cần yêu cầu các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền (Quản lý thị trường, Thanh tra khoa học và công nghệ, Cảnh sát kinh tế, Hải quan, Ủy ban nhân dân các cấp, Tòa án) áp dụng các biện pháp thích hợp để bảo vệ quyền của mình: buộc chấm dứt hành vi xâm phạm, buộc bồi thường thiệt hại, xử phạt vi phạm hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự.
- Σ Chủ sở hữu cũng cần phối hợp với các cơ quan bảo vệ pháp luật kể trên bằng cách tố cáo, cung cấp các thông tin, chứng cứ trung thực, chính xác về các hành vi xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp.